

Số: /BC-TCKH

Yên Thế, ngày tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

**Kết quả thẩm tra quyết toán công trình hoàn thành
công trình: Cải tạo, nâng cấp đập ông Đồng thôn Đền Cô, xã Tam Hiệp và hồ
Nhà Trẻ bản Núi Bà, xã Tam Tiến**

Kính gửi: Chủ tịch UBND huyện Yên Thế

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về việc Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Xét đề nghị của Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện tại Tờ trình số 70/TTr-QLDA ngày 08/02/2022;

Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán công trình: Cải tạo, nâng cấp đập ông Đồng thôn Đền Cô, xã Tam Hiệp và hồ Nhà Trẻ bản Núi Bà, xã Tam Tiến như sau:

PHẦN I. NHỮNG NÉT KHÁI QUÁT CỦA DỰ ÁN

- Tên công trình: Cải tạo, nâng cấp đập ông Đồng thôn Đền Cô, xã Tam Hiệp và hồ Nhà Trẻ bản Núi Bà, xã Tam Tiến.

- Cấp quyết định đầu tư: UBND huyện Yên Thế.

- Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Yên Thế.

- Địa điểm xây dựng: Tại xã Tam Hiệp và xã Tam Tiến.

- Hình thức xây dựng: Xây dựng mới.

- Nguồn vốn: Ngân sách huyện.

- Đơn vị lập BCKTKT: Công ty TNHH MTV TV đầu tư và XD Tiến Vương.

- Đơn vị giám sát thi công: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Thế.

- Đơn vị thi công: Công ty TNHH xây dựng Đồng Anh.

- Thời gian khởi công, hoàn thành: Tháng 10/2021 đến tháng 12/2021.

PHẦN 2. KẾT QUẢ THẨM TRA BÁO CÁO QUYẾT TOÁN:

I. Các văn bản pháp lý có liên quan:

Stt	Nội dung văn bản	Số văn bản	Ngày tháng	Cơ quan ban hành
1	QĐ phê duyệt đề cương nhiệm vụ tư vấn lập BCKTKT	36/QĐ-UBND	20/02/2021	UBND huyện
2	QĐ phê duyệt KHLCNT giai đoạn chuẩn bị đầu tư	40/QĐ-QLDA	20/02/2021	Ban QLDA huyện

Stt	Nội dung văn bản	Số văn bản	Ngày tháng	Cơ quan ban hành
3	QĐ chỉ định thầu tư vấn thiết kế	40a/QĐ-QLDA	20/02/2021	Ban QLDA huyện
4	QĐ phê duyệt BCKTKT	949/QĐ-UBND	09/03/2021	UBND huyện
5	QĐ phê duyệt dự toán điều chỉnh	718/QĐ-UBND	14/9/2021	UBND huyện
6	QĐ phê duyệt KHLCNT	7167/QĐ-UBND	22/9/2021	UBND huyện
7	QĐ phê duyệt kết quả LCNT gói thầu xây lắp	766/QĐ-QLDA	22/9/2021	Ban QLDA huyện
8	Các Hợp đồng, biên bản nghiệm thu			Ban QLDA huyện

II. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	1.047.411.000	991.707.000	900.000.000	91.707.000
1. Nguồn vốn đầu tư công	0	0	0	0
2. Nguồn vốn khác	1.047.411.000	991.707.000	900.000.000	91.707.000
2.1 Vốn phát triển đất trồng lúa và ngân sách huyện	1.047.411.000	991.707.000	900.000.000	91.707.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung chi phí	Tổng dự toán được duyệt	Chi phí đầu tư được quyết toán	Chênh lệch so với dự toán
Tổng số	1.047.411.000	991.707.000	-55.704.000
Xây lắp	907.347.000	885.700.000	-21.647.000
Quản lý dự án	25.637.000	25.124.000	-513.000
Chi phí tư vấn	78.828.000	75.529.000	-3.299.000
Chi khác	5.440.000	5.354.000	-86.000
Dự phòng	30.159.000	0	-30.159.000

3. Chi phí đầu tư được quyết toán:

Đơn vị tính: đồng

	Tổng dự toán được duyệt	Giá đề nghị quyết toán	Giá trị chấp nhận quyết toán	Chênh lệch so với đề nghị quyết toán
Tổng số	1.047.411.000	995.282.000	991.707.000	-3.575.000
1. Giá trị xây lắp	907.347.000	889.189.000	885.700.000	-3.489.000
2. Chi phí quản lý dự án	25.637.000	25.124.000	25.124.000	0
3. Chi phí tư vấn	78.828.000	75.529.000	75.529.000	0
+ CP tư vấn thiết kế	57.398.000	54.528.000	54.528.000	0

	Tổng dự toán được duyệt	Giá đề nghị quyết toán	Giá trị chấp nhận quyết toán	Chênh lệch so với đề nghị quyết toán
+ CP tư vấn giám sát thi công	21.430.000	21.001.000	21.001.000	0
4. Chi phí khác	5.440.000	5.440.000	5.354.000	-86.000
+ Lệ phí thẩm định BCKTKT	173.000	173.000	87.000	-86.000
+ CP thẩm tra quyết toán	5.267.000	5.267.000	5.267.000	0
5. Dự phòng	30.159.000	0	0	0

+ Chi phí khác giảm do giảm 50% phí thẩm định dự án, thiết kế, dự toán theo Thông tư số 47/2021/TT-BTC ngày 24/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và Thông tư số 120/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19

+ Chi phí xây lắp giảm do tính lại chiều dài chân khay, mái taluy, chiều dài ống theo bản vẽ hoàn công.

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0đ

5. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
Tổng số			991.707.000	
1. Tài sản cố định			991.707.000	
2. Tài sản lưu động				

III. Tình hình công nợ của dự án

Đơn vị tính: đồng

Tên cá nhân, đơn vị	Nội dung thực hiện	Số tiền
Công nợ phải thu		0
Công nợ phải trả		91.707.000
Công ty TNHH xây dựng Đồng Anh	Chi phí xây lắp	40.228.000
Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Yên Thế	Chi phí quản lý dự án	25.124.000
	Chi phí giám sát	21.001.000
Phòng Kinh tế và Hạ tầng	Lệ phí thẩm định BCKTKT	87.000
Phòng Tài chính – Kế hoạch	Chi phí thẩm tra quyết toán	5.267.000

IV. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan

1. Chủ đầu tư

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan thẩm tra quyết toán về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu đề nghị quyết toán; tính chính xác của khối lượng do chủ đầu tư và nhà thầu nghiệm thu đưa vào Báo cáo quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư và nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng.

- Được phép tắt toán nguồn và quyết toán chi phí đầu tư của công trình là:

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	991.707.000	
1. Nguồn vốn đầu tư công	0	
2. Nguồn vốn khác	991.707.000	
2.1 Ngân sách huyện	991.707.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 08 tháng 02 năm 2022 là:

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: 91.707.000 đồng

2. Đơn vị tiếp nhận tài sản

- Được phép ghi tăng tài sản:

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cổ định (đồng)	Tài sản ngắn hạn
UBND xã Tam Hiệp và xã Tam Tiến	991.707.000	0

3. Các đơn vị liên quan

- Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm về trình tự, nội dung các bước thẩm tra theo quy định, nội dung của Báo cáo kết quả thẩm tra; có trách nhiệm hướng dẫn chủ đầu tư thực hiện thanh, quyết toán vốn đầu tư công trình theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

- Tổ chức, cá nhân thực hiện thẩm tra, thẩm định thiết kế BVTC-DT, kết quả đấu thầu và người có thẩm quyền phê duyệt dự toán chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của khối lượng, tính phù hợp của đơn giá trong hồ sơ báo cáo kết quả thẩm tra, thẩm định theo quy định của pháp luật.

V. Nhận xét, kiến nghị:

Công trình: Cải tạo, nâng cấp đập ông Đồng thôn Đền Cô, xã Tam Hiệp và hồ Nhà Trẻ bản Núi Bà, xã Tam Tiến được khởi công xây dựng vào tháng 10/2021, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng tháng 12/2022. Chủ đầu tư lập báo cáo quyết toán theo quy định tại Nghị định 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính, quy định về quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán.

Hồ sơ pháp lý của dự án từ khi chuẩn bị đầu tư và công tác quản lý chất lượng thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Công tác quản lý, thanh toán vốn đầu tư của dự án chấp hành đúng quy định.

Phòng Tài chính - Kế hoạch báo cáo kết quả thẩm tra và đề nghị Chủ tịch UBND huyện phê duyệt quyết toán công trình hoàn thành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chuyên viên TĐ;
- Lưu VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Thân Nhân Khuyến

